

TRƯỜNG TIỂU HỌC
BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 2
NĂM HỌC 2023 - 2024

Thời gian làm bài: 60 phút (không kể thời gian phát đề)

Họ và tên học sinh: Lớp: 2/.....

Họ và tên giám thị: Chữ kí:

Điểm	GK1:	GK2:	Chung:
Nhận xét			
GK1	Họ tên:	Chữ kí:	
GK2	Họ tên:	Chữ kí:	

A. Kiểm tra kĩ năng đọc và kiến thức tiếng Việt

I. Đọc thành tiếng (4 điểm) Theo văn bản hướng dẫn của nhà trường.

II. Đọc hiểu và làm bài tập (6 điểm) – Thời gian làm bài 15 phút

Câu 1. (2 điểm) Đọc thầm bài đọc sau và trả lời câu hỏi bằng cách khoanh vào chữ cái trước ý đúng:

Hồ Gươm

Nhà tôi ở Hà Nội, cách Hồ Gươm không xa. Từ trên cao nhìn xuống, mặt hồ như một chiếc gương bầu dục lớn, sáng long lanh.

Cầu Thê Húc màu son, cong cong như con tôm, dẫn vào đền Ngọc Sơn. Mái đền lợp lá bên góc đa già, rễ lá xum xuê. Xa một chút là Tháp Rùa, tường rêu cổ kính. Tháp xây trên gò đất giữa hồ, cỏ mọc xanh um.

Có buổi, người ta thấy có con rùa lớn, đầu to như trái bưởi, nhô lên khỏi mặt nước. Rùa như lắng nghe tiếng chuông đồng hồ trên tầng cao nhà bưu điện, buông từng tiếng ngân nga trong gió. Tôi thầm nghĩ: không biết có phải rùa đã từng ngậm thanh kiếm của vua Lê thắng giặc đó không?

(Theo Ngô Quân Miện)

a. Hồ Gươm có đặc điểm gì?

- A. Hồ Gươm rất đẹp.
- B. Hồ Gươm rộng mênh mông.
- C. Mặt hồ như một chiếc gương bầu dục lớn, sáng long lanh.

b. Bài văn tả những cảnh đẹp nào ở Hồ Gươm?

- A. Cầu Thê Húc, Đền Ngọc Sơn
- B. Tháp Rùa, Cầu Thê Húc
- C. Cầu Thê Húc, Đền Ngọc Sơn, Tháp Rùa

- Điền dấu câu phù hợp (dấu chấm, dấu phẩy, dấu chấm hỏi, dấu chấm than) - Biết đặt câu thể hiện sự ngạc nhiên hoặc sự thích thú, câu khen ngợi theo yêu cầu.					
Tổng	Số câu	5	3	1	9
	Số điểm	3	2	1	6

***Ma trận câu hỏi để kiểm tra môn Tiếng Việt:**

TT	Chủ đề		Mức 1		Mức 2		Mức 3		Tổng
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Đọc hiểu văn bản	Số câu	4					1	5
		Câu số	1a, 1b, 1c, 1d					2	
2	Kiến thức tiếng Việt	Số câu	1			3			4
		Câu số	3			4, 5, 6			
Tổng số câu			5			3		1	9

*** Ma trận nội dung bài viết (chính tả và tập làm văn)**

Cấu trúc	Mạch kiến thức, kĩ năng	Số câu	Yêu cầu	Tỷ lệ điểm
BÀI VIẾT 1 (Chính tả 4đ)	Viết đoạn văn hoặc thơ ngoài chương trình đã học	1	Viết 45 – 50 chữ trong 15ph	4
BÀI VIẾT 2 (TLV 6đ)	Viết được đoạn văn (4 – 6 câu) theo gợi ý về các nội dung sau: - Một hoạt động chăm sóc cây xanh. - Một mùa em yêu thích. - Một trò chơi hoặc món ăn quê hương em yêu thích. - Quê hương hoặc nơi em ở. - Một người em yêu quý.	1	Viết đoạn văn ngắn 4-6 câu theo gợi ý trong thời gian 25 – 30 phút.	6
Tổng câu		2		10

**TRƯỜNG TIỂU HỌC THỦY LƯƠNG
HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ ĐÁP ÁN MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 2 CUỐI NĂM**

NĂM HỌC 2023 – 2024

A. ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc thành tiếng (4 điểm)

- Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng; tốc độ đọc đạt yêu cầu : 1 điểm
- Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa; đọc đúng tiếng, từ (không đọc sai quá 5 tiếng) : 2 điểm
- Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc : 1 điểm

II. Đọc thầm và làm bài tập (6 điểm) - Thời gian làm bài 15 phút

Câu 1 : (2 điểm)

Câu 1a (0,5 điểm)	Câu 1b (0,5 điểm)	Câu 1c (0,5 điểm)	Câu 1d (0,5 điểm)
C	C	C	C

Câu 2: (1 điểm) Viết được câu nêu hiểu biết của em: Hồ Gươm, nằm ở Thủ đô Hà Nội...

Câu 3: (1 điểm) Viết được câu theo mẫu Ai thế nào? thể hiện nội dung theo yêu cầu.

Câu 4: (1 điểm) Mỗi câu đúng được 0.5 điểm, quên ghi dấu chấm hỏi trừ 0,25 điểm

a. Ở đâu, mặt hồ như một chiếc gương bầu dục lớn, sáng long lanh?

b. Câu Thơ Húc thế nào?

Câu 5 (1 điểm) Mỗi dấu câu đúng được 0,2 điểm

- a. Bạn xinh đẹp , đáng yêu làm sao !
- b. Trên bầu trời cao rộng , mây đen , mây trắng đang rong ruổi theo gió.

Câu 6. (1 điểm) Viết một câu thể hiện sự ngạc nhiên hoặc sự thích thú thể hiện theo yêu cầu đúng được 1 điểm.

B. VIẾT (10 điểm)

I. Chính tả (4 điểm)

Đất nước chúng mình

Việt Nam là đất nước tươi đẹp của chúng mình. Thủ đô là Hà Nội. Lá cờ Tổ quốc hình chữ nhật, nền đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh. Việt Nam có những vị anh hùng có công lớn với đất nước làm rạng danh lịch sử nước nhà.

Theo Trung Sơn

- Tốc độ đạt yêu cầu : 1 điểm
- Chữ viết rõ ràng, viết đúng chữ, cỡ chữ : 1 điểm
- Viết đúng chính tả (không mắc quá 5 lỗi) : 1 điểm
- Trình bày đúng quy định, viết sạch, đẹp : 1 điểm

II. Tập làm văn (6 điểm)

- Nội dung (ý): 3 điểm

Học sinh viết được đoạn văn gồm các ý theo đúng yêu cầu nêu trong đề bài.

- Kỹ năng: 3 điểm

+ Điểm tối đa cho kỹ năng viết chữ, viết đúng chính tả : 1 điểm

+ Điểm tối đa cho kỹ năng dùng từ, đặt câu : 1 điểm

+ Điểm tối đa cho phần sáng tạo : 1 điểm